

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 155 lô đất ở tại các Khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) và các dự án trên địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (giai đoạn 1); Khu tái định cư thôn Chánh Oai, Khu tái định cư thôn Tân Thắng xã Cát Hải, huyện Phù Cát

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp về việc quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu ngân sách tỉnh từ tiền sử dụng đất năm 2023 đối với các quỹ đất do tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu ngân sách tỉnh từ tiền sử dụng đất năm 2023 đối với các quỹ đất do tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 155 lô đất ở tại các Khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) và các dự án trên địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (giai đoạn 1); Khu tái định cư thôn Chánh Oai, Khu tái định cư thôn Tân Thắng xã Cát Hải, huyện Phù Cát;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 253/TTr-STNMT ngày 20/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đấu giá quyền sử dụng đất đối với 155 lô đất ở tại các Khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) và các dự án trên địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (giai đoạn 1); Khu tái định cư thôn Chánh Oai, Khu tái định cư thôn Tân Thắng xã Cát Hải, huyện Phù Cát, cụ thể như sau:

1. Danh mục, diện tích, vị trí và hạ tầng kỹ thuật khu đất đưa ra đấu giá

a) Danh mục loại đất: Quỹ đất đưa ra đấu giá là các lô đất ở tại các Khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) và các dự án trên địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (giai đoạn 1); Khu tái định cư thôn Chánh Oai và Khu tái định cư thôn Tân Thắng xã Cát Hải, huyện Phù Cát.

Tổng số lô đưa ra đấu giá: **155 lô**, tổng diện tích: **31.728,4 m²**. Trong đó:

- Khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) và các dự án trên địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (giai đoạn 1) là **67 lô** với tổng diện tích là: **13.464,1 m²**.

- Khu tái định cư thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT639), đoạn Cát Tiến - Đề Gi là **56 lô** với tổng diện tích là: **11.178,3 m²**.

- Khu tái định cư thôn Tân Thắng, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT639), đoạn Cát Tiến - Đề Gi là **32 lô** với tổng diện tích là: **7.086 m²**.

b) Vị trí, giới cận các lô đất: Theo hiện trạng khu đất, Bản đồ quy hoạch Tổng mặt bằng sử dụng đất được duyệt.

c) Giá khởi điểm: Theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

d) Hạ tầng kỹ thuật khu đất: Đã hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật.

đ) Tài sản gắn liền với đất: Không.

e) Các chỉ tiêu về quy hoạch kiến trúc: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 01/3/2018, Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 30/8/2019, Quyết định số 3722/QĐ-UBND ngày 09/9/2020, Quyết định số 2819/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 và Quyết định số 2597/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh và các Quyết định điều chỉnh quy hoạch xây dựng liên quan (nếu có).

(Chi tiết danh sách các lô đất như Phụ lục kèm theo)

2. Mục đích sử dụng đất, hình thức giao đất và thời hạn sử dụng đất

a) Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

b) Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá.

c) Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3. Thông tin về quy hoạch sử dụng đất: Quy hoạch đất ở.

4. Phương thức đấu giá: Đấu giá từng lô đất.

5. Tên, địa chỉ đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, địa chỉ: Số 20 đường Ngô Thời Nhiệm, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tổ chức triển khai thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với các lô đất nêu tại Điều 1 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục

DANH SÁCH 155 LÔ ĐẤT Ở TẠI CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ PHỤC VỤ DỰ ÁN ĐƯỜNG PHÍA TÂY TỈNH (ĐT.638) VÀ CÁC DỰ ÁN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ CANH VINH, HUYỆN VÂN CANH (GIAI ĐOẠN 1); KHU TÁI ĐỊNH CƯ THÔN CHÁNH OAI, KHU TÁI ĐỊNH CƯ THÔN TÂN THẮNG, XÃ CÁT HẢI, HUYỆN PHÙ CÁT

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Khu đất	Tên đường	Lộ giới (m)	Ghi chú
I. Khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía tây tỉnh (ĐT.638) và các dự án trên địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (giai đoạn 1)						
1	Lô số 01	196	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
2	Lô số 02	196	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
3	Lô số 03	196	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
4	Lô số 04	196	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
5	Lô số 05	196	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
6	Lô số 06	196	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
7	Lô số 07	196	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
8	Lô số 08	193,8	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
9	Lô số 09	189,4	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
10	Lô số 10	185	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
11	Lô số 11	180,6	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
12	Lô số 12	176,3	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
13	Lô số 13	171,9	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
14	Lô số 14	167,5	ĐỒ-A2	Đường A2	15	
15	Lô số 15	150,7	ĐỒ-A2	Đường A2 và Đường A1	15 và 15	Lô góc
16	Lô số 01	166	ĐỒ-A7	Đường A6 và Đường A5	15 và 20	Lô góc
17	Lô số 02	147	ĐỒ-A7	Đường A5	20	
18	Lô số 03	147	ĐỒ-A7	Đường A5	20	
19	Lô số 04	147	ĐỒ-A7	Đường A5	20	
20	Lô số 05	166	ĐỒ-A7	Đường A5 và Đường A1	20 và 15	Lô góc
21	Lô số 06	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
22	Lô số 07	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
23	Lô số 08	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
24	Lô số 09	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
25	Lô số 10	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
26	Lô số 11	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
27	Lô số 12	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
28	Lô số 13	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
29	Lô số 14	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
30	Lô số 15	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
31	Lô số 16	133	ĐỒ-A7	Đường A1	15	
32	Lô số 17	120,5	ĐỒ-A7	Đường A1 và Đường A8	15 và 15	Lô góc
33	Lô số 18	120,5	ĐỒ-A7	Đường A8 và Đường A6	15 và 15	Lô góc
34	Lô số 19	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	
35	Lô số 20	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	
36	Lô số 21	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	
37	Lô số 22	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	
38	Lô số 23	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	
39	Lô số 24	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	
40	Lô số 25	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	
41	Lô số 26	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	
42	Lô số 27	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	
43	Lô số 28	133	ĐỒ-A7	Đường A6	15	

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Khu đất	Tên đường	Lộ giới (m)	Ghi chú
44	Lô số 29	133	ĐƠ-A7	Đường A6	15	
45	Lô số 01	272,5	NV-A1	Đường A8 và Đường A6	15 và 15	Lô góc
46	Lô số 02	285	NV-A1	Đường A6	15	
47	Lô số 03	285	NV-A1	Đường A6	15	
48	Lô số 04	285	NV-A1	Đường A6	15	
49	Lô số 05	342,12	NV-A1	Đường A6 và Đường A9	15 và 16	Lô góc
50	Lô số 06	318,27	NV-A1	Đường A9	16	
51	Lô số 07	284,45	NV-A1	Đường A9 và Đường A7	16 và 15	Lô góc
52	Lô số 08	285	NV-A1	Đường A7	15	
53	Lô số 09	285	NV-A1	Đường A7	15	
54	Lô số 10	285	NV-A1	Đường A7	15	
55	Lô số 11	272,5	NV-A1	Đường A7 và Đường A8	15 và 15	Lô góc
56	Lô số 01	272,5	NV-A2	Đường A8 và Đường A1	15 và 15	Lô góc
57	Lô số 02	285	NV-A2	Đường A1	15	
58	Lô số 03	285	NV-A2	Đường A1	15	
59	Lô số 04	285	NV-A2	Đường A1	15	
60	Lô số 05	285	NV-A2	Đường A1	15	
61	Lô số 06	358,77	NV-A2	Đường A1 và Đường A9	15 và 16	Lô góc
62	Lô số 07	353,29	NV-A2	Đường A9 và Đường A6	16 và 15	Lô góc
63	Lô số 08	285	NV-A2	Đường A6	15	
64	Lô số 09	285	NV-A2	Đường A6	15	
65	Lô số 10	285	NV-A2	Đường A6	15	
66	Lô số 11	285	NV-A2	Đường A6	15	
67	Lô số 12	272,5	NV-A2	Đường A6 và Đường A8	15 và 15	Lô góc
Tổng cộng		13464,1				

II. Khu tái định cư thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT639), đoạn Cát Tiến – Đề Gi

1	Lô số 11	200	ĐƠ-01	Đường ĐS2	14	
2	Lô số 12	200	ĐƠ-01	Đường ĐS2	14	
3	Lô số 13	200	ĐƠ-01	Đường ĐS2	14	
4	Lô số 14	200	ĐƠ-01	Đường ĐS2	14	
5	Lô số 15	200	ĐƠ-01	Đường ĐS2	14	
6	Lô số 16	200	ĐƠ-01	Đường ĐS2	14	
7	Lô số 01	187,5	ĐƠ-02	Đường ĐS2 và Đường ĐS3	14 và 14	Lô góc
8	Lô số 02	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
9	Lô số 03	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
10	Lô số 04	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
11	Lô số 05	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
12	Lô số 06	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
13	Lô số 07	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
14	Lô số 08	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
15	Lô số 09	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
16	Lô số 10	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
17	Lô số 11	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
18	Lô số 12	200	ĐƠ-02	Đường ĐS2	14	
19	Lô số 13	237,5	ĐƠ-02	Đường ĐS2 và Đường ĐS1	14 và 16	Lô góc
20	Lô số 14	200	ĐƠ-02	Đường ĐS1	16	
21	Lô số 15	200	ĐƠ-02	Đường ĐS1	16	
22	Lô số 16	237,5	ĐƠ-02	Đường ĐS1 và Đường ĐS3	16 và 14	Lô góc
23	Lô số 17	200	ĐƠ-02	Đường ĐS3	14	
24	Lô số 18	200	ĐƠ-02	Đường ĐS3	14	
25	Lô số 19	200	ĐƠ-02	Đường ĐS3	14	

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Khu đất	Tên đường	Lộ giới (m)	Ghi chú
26	Lô số 20	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
27	Lô số 21	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
28	Lô số 22	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
29	Lô số 23	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
30	Lô số 24	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
31	Lô số 25	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
32	Lô số 26	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
33	Lô số 27	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
34	Lô số 28	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
35	Lô số 29	200	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
36	Lô số 30	175	ĐO-02	Đường ĐS3	14	
37	Lô số 31	184,5	ĐO-02	Đường ĐS3	14 và 14	Lô góc
38	Lô số 01	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
39	Lô số 02	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
40	Lô số 03	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
41	Lô số 04	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
42	Lô số 05	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
43	Lô số 06	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
44	Lô số 07	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
45	Lô số 08	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
46	Lô số 09	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
47	Lô số 10	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
48	Lô số 11	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
49	Lô số 12	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
50	Lô số 13	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
51	Lô số 14	200	ĐO-03	Đường ĐS3	14	
52	Lô số 15	287,5	ĐO-03	Đường ĐS3 và Đường ĐS1	14 và 16	Lô góc
53	Lô số 01	253,75	ĐO-04	Đường ĐS2	14	
54	Lô số 02	129,9	ĐO-04	Đường ĐS2	14	
55	Lô số 03	127,96	ĐO-04	Đường ĐS2	14	
56	Lô số 04	157,15	ĐO-04	Đường ĐS2và Đường ĐS1	14 và 16	Lô góc
Tổng cộng		11178,26				

III. Khu tái định cư thôn Tân Thắng, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT639), đoạn Cát Tiến – Đề Gi

1	Lô số 01	368	OLK-02	Đường ĐS4 và Đường ĐS1	13 và 12	Lô góc
2	Lô số 02	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
3	Lô số 03	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
4	Lô số 04	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
5	Lô số 05	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
6	Lô số 06	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
7	Lô số 07	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
8	Lô số 08	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
9	Lô số 09	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
10	Lô số 10	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
11	Lô số 11	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
12	Lô số 12	200	OLK-02	Đường ĐS1	12	
13	Lô số 19	368	OLK-02	Đường ĐS1 và Đường ĐS7	12 và 19	Lô góc
14	Lô số 20	368	OLK-02	Đường ĐS7 và Đường ĐS2	13 và 19	Lô góc
15	Lô số 21	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
16	Lô số 22	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
17	Lô số 23	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
18	Lô số 24	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
19	Lô số 25	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
20	Lô số 26	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Khu đất	Tên đường	Lộ giới (m)	Ghi chú
21	Lô số 27	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
22	Lô số 28	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
23	Lô số 29	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
24	Lô số 30	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
25	Lô số 31	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
26	Lô số 32	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
27	Lô số 33	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
28	Lô số 34	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
29	Lô số 35	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
30	Lô số 36	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
31	Lô số 37	200	OLK-02	Đường ĐS2	13	
32	Lô số 38	382	OLK-02	Đường ĐS2 và Đường ĐS4	13 và 13	Lô góc
Tổng cộng		7086				